

VIỆT NAM - TRUNG QUỐC

BỘ NGOẠI GIAO

Số: 25/2004/LPQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2004

Hiệp định khung giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc Trung Quốc cung cấp cho
Việt Nam khoản tín dụng ưu đãi có hiệu lực từ ngày 30 tháng 12 năm 2003./.

TL. BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT PHÁP
VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ

Phó Vụ trưởng

Nguyễn Hoàng Anh

09635802

HIỆP ĐỊNH khung giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa về việc Trung Quốc cung cấp cho Việt Nam khoản tín dụng ưu đãi.

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, nhằm phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị và hợp tác kinh tế kỹ thuật giữa hai nước, đã đạt được thỏa thuận như sau:

Điều 1. Chính phủ nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa đồng ý cho Ngân hàng xuất nhập khẩu Trung Quốc (Người cho vay) cung cấp cho Bộ Tài chính nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (Người vay) khoản tín dụng ưu đãi với tổng số tiền cho vay không vượt quá 530 triệu Nhân dân tệ (dưới đây gọi tắt là Khoản tín dụng), để sử dụng cho Dự án hiện đại hóa thông tin tín hiệu đường sắt do Công ty hữu hạn cổ phần thông tin Trung Hưng thành phố Thẩm Quyến thực thi. Những chi phí mà Chính phủ Trung Quốc trợ cấp lãi suất cho Khoản tín dụng này sẽ trực tiếp thanh toán cho Người cho vay.

Điều 2. Những điều kiện chủ yếu của Khoản tín dụng nói trên như sau:

1. Thời hạn cho vay (gồm ân hạn) là 15 năm;
2. Lãi suất cho vay là 3%/năm.

Điều 3. Dự án sử dụng Khoản tín dụng

nói trên đã được Chính phủ hai nước chấp thuận, và đã được Người cho vay đánh giá thẩm định và phê duyệt.

Điều 4. Thỏa thuận cho vay đối với Khoản tín dụng nói trên, sẽ do Người cho vay và Người vay bàn bạc cụ thể và ký kết sau khi Hiệp định này có hiệu lực.

Điều 5. Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc sẽ thường xuyên kiểm tra tình hình sử dụng Khoản tín dụng nói trên, và sẽ bàn bạc đối với những vấn đề có thể phát sinh liên quan tới Hiệp định này.

Điều 6. Hiệp định này có hiệu lực trong 3 năm kể từ ngày ký. Nếu trong thời hạn quy định nói trên mà Người cho vay và Người vay chưa ký được Thỏa thuận cho vay để sử dụng Khoản tín dụng nói trên, thì Hiệp định này tự động chấm dứt hiệu lực.

Hiệp định này làm tại Hà Nội ngày 30 tháng 12 năm 2003, thành hai bản, mỗi bản đều viết bằng tiếng Việt và tiếng Trung. Mỗi bên giữ một bản, cả hai văn bản đều có giá trị ngang nhau./.

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Nguyễn Bích Đạt

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA
NHÂN DÂN TRUNG HOA**

Đại sứ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa
tại Việt Nam
Tề Kiến Quốc